**30 CÂU HỎI ÔN TẬP NGHỀ TRỒNG TRỌT - HKII**

**Câu 1: Hạt giống tố có tỉ lệ nảy mầm vào khoảng:**

1. >97% B. <3% C. 60% D. 30%

**Câu 2: Cây lúa có thể sống độc lập bằng rễ khi có bao nhiêu lá thật?**

1. 2 lá thật B. 3 lá thật C. 4 lá thật D. 5 lá thật

**Câu 3: ’Vào chắc” là quá trình nào của cây lúa?**

1. Thụ phấn B. Thụ tinh C. Tích lũy tinh bột trong hạt lúa D. Lúa chín

**Câu 4: Hạt lúa hút lượng nước bằng bao nhiêu % trọng lượng chất khô nó sẽ nảy mầm?**

1. 12-15% B. 22-25% C. 32-35% D. Trên 35%

**Câu 5: Côn trùng nào sau đây có ích cho sản xuất nông nghiệp?**

1. Bọ xít, bọ hà B. Bọ rùa, ong mắt đỏ C. Bọ rùa, bọ hung D. Bọ xít, bọ hà

**Câu 6: Điều kiện ngoại cảnh cần thiết ở thời kỳ đẻ nhánh của cây lúa**

1. Nước trong ruộng ngập trên 10cm, nhiệt độ 18-190C ánh sáng đầy đủ,nhiều phân đạm.
2. Nước trong ruộng ngập trên 10cm ở giai đoạn đầu sau đó tháo nước trong ruộng cho cạn, bón phân Urê.
3. Tháo nước trong ruộng cho cạn ở giai đoạn đầu, dẫn nước vào ngập đến 10cm ở giai đoạn sau, bón lót nhiều phân hữu cơ.
4. Nước trong ruộng từ 3-5cm, nhiệt độ 20-300C, ánh sáng đầy đủ, phân bón NPK

**Câu 7: Chế độ dinh dưỡng chủ yếu cho cây lúa ở giai đoạn đẻ nhánh**

1. Phân đạm và Kali B. Phân lân và Kali C. Phân đạm và lân D. Phân NPK

**Câu 8: Nhiệt độ thích hợp để lúa trổ bông là:**

1. 15-200C B. 20-250C C. 25-300C D. 30-350C

**Câu 9: Bón phân nuôi đòng, ta nên bón vào lúc nào?**

A.14 ngày trước lúc trổ C. 15 ngày trước lúc trổ

B.12 ngày trước lúc trổ D. 13 ngày trước lúc trổ

**Câu 10: Thời kì làm đòng từ lúc lúa bắt đầu có đòng đến trổ bông kéo dài:**

A. 15-26 ngày B. 26-35 ngày C. 35-45 ngày D. 45-60 ngày

**Câu 11: Các loại sâu bệnh sau đây: Ruồi đục lá, sâu cuốn lá,sâu đục thân...x.hiện nhiều ở giai đoạn**: A. Mạ B. Đẻ nhánh C. Nảy mầm D. Làm đòng

**Câu 12 : Trong giai đoạn làm đòng, các loại sâu phổ biến là:**

1. Bù lạch, sâu đục thân, bệnh cháy lá
2. Ruồi đục lá, sâu cuốn lá, sâu đục thân
3. Sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng, cháy lá, cháy bìa là.
4. Bù lạch, sâu đục thân, rầy nâu

**Câu 13: Muốn tăng năng suất lúa, sau khi lúa trổ bông phải**

1. Chú ý mực nước trong ruộng đầy đủ và phòng trừ sâu bệnh
2. Dùng nhiều thuốc kích thích sinh học
3. Sử dụng thuốc trừ sâu liên tục
4. Bón thêm N, P

**Câu 14: Đặc điểm nào sau đây là nhược điểm của lúa mùa?**

1. Không kháng rầy nâu C. Không chủ động được nước
2. Tốn kém vật tư D. Bị hạn đầu vụ

**Câu 15: Có các phát biểu sau đây:**

1. **Có phẩm chất tốt, ngon cơm.**
2. **Có thời gian sinh trưởng dài từ 160-180 ngày.**
3. **Kháng rầy nâu.**
4. **Cây lùn, lá ngắn, dễ đổ ngã**

**Có bao nhiêu phát biểu không phải đặc điểm của lúa mùa địa phương?**

1. 4 B. 3 C. 2 D. 1

**Câu 16: Nếu hệ thống tưới tiêu phát triển và sử dụng hiệu quả thì vụ lúa nào sau đây đạt năng suất cao nhất trong các vụ lúa trong năm?**

1. Lúa mùa B. Lúa Đông Xuân C. Lúa Hè Thu D. Lúa tăng vụ

**Câu 17: Vụ lúa nào chịu ảnh hưởng nghiêm ngặt của ánh sáng quang kì?**

A.Lúa mùa B. Lúa Đông Xuân C. Lúa Hè Thu D. Lúa tăng vụ

**Câu 18: Điều nào sau đây sai đối với vụ lúa mùa**

1. Vụ mùa sớm: dùng giống lúa mùa sớm: gieo tháng 5, cấy tháng 6
2. Dễ làm, ít tốn công, ít đòi hỏi phân bón, ít thuốc trừ sâu bệnh
3. Vụ mùa lỡ: gieo tháng 6 cấy tháng 8 thu hoạch chủ yếu tháng 12
4. Lúa mùa trễ có thời gian sinh trưởng từ 135 đến 145 ngày.

**Câu 19: Đặc điểm nào sau đây không phải của vụ Hè Thu áp dụng cho cùng phù sa nước ngọt:**

1. Làm sớm vào tháng 3-4 C. Thu hoạch vào hạn Bà Chằn
2. Lúa trổ vào tháng 5 D. Lúa có đủ nắng nên phơi và bảo quản dễ

**Câu 20: Đối với lúa mùa khoảng cách cấy là:**

1. 15cm x15cm B. 20cm x20cm C. 25cm x 25cm D. 10cm x 10cm

**Câu 21: Phát biểu sau đây:**

1. **Có biên độ nhiệt độ từ 10-110C**
2. **Có số giờ nắng thấp nhất**
3. **Có ẩm dộ không khí từ 70-80%**
4. **Ít sâu bệnh hơn các vụ khác**

**Có bao nhiêu phát biểu không phải đặc điểm của lúa Đông xuân:**

1. 2 B. 1 C. 3 D. 4

**Câu 22: Điều kiện phát sinh nào không đúng đối với bệnh cháy bẹ lá...**

1. Độ ẩm cao B. Lác đác mưa C. Ruộng cấy xạ quá thưa D. Bón nhiều đạm

**Câu 23: Phát hiện ở trên lá lúa xuất hiện vết bệnh chỉ nhỏ như đầu mũi kim, màu xám xanh giống như bị nước sôi, sau đó chuyển sang màu nâu, rồi lan rộng dần ra thành hình thoi, xung quanh màu nâu đậm, giữa màu xám trắng. Lá bệnh nặng, nhiều vết liên kết lại với nhau tạo thành mảng lớn, có thể làm lá bị khô cháy. Lúa đang bị bệnh gì?**

A.Đạo ôn B. Thối lá C. Khô vằn D. Bạc lá

**Câu 24: Điều nào sau đây không đúng đối với bệnh cháy lá:**

1. Do nhiệt độ cao 32-340C C. Ruộng bón nhiều đạm, khô nước
2. Do cỏ dại D. Ngày mù, đêm sương

**Câu 25: Triệu chứng nào sau đây của bệnh khô vằn:**

A.Vết bệnh hình thoi C. Vết bệnh không hình thù

B.Vết bệnh có hình thù không nhất định D. Vết bệnh màu vàng

**Câu 26: Hình dạng của sâu cuốn lá nhỏ:**

1. Bướm sâu vàng, cánh có 2 màu nâu đen rõ, rìa cánh viền nâu. Sâu thon dài, màu xanh có lông thưa
2. Lá lúa có ổ trứng hình bầu dục, có phủ lông màu vàng nhạt
3. Ổ trứng hình vảy cá
4. Trứng hình bầu dục

**Câu 27: Đối tượng trung gian nào gây ra bệnh lùn xoắn lá ở lúa?**

1. Bọ rùa B. Bọ xít C. Rầy nâu D. Cào cào

**Câu 28: Bệnh tiêm đọt sần ở lúa do nguyên nhân nào?**

1. Vi khuẩn B. Virut C. Nấm D. Tuyến trùng

**Câu 29: Điều nào sau đây không đúng khi bón vôi vào đất**

1. Cây phát triển nhanh, lá xanh có nhiều chất diệp lục
2. Giúp cây hấp thu chất dinh dưỡng dễ dàng
3. Tăng tính chống chịu
4. Giảm độ chua của đất

**Câu 30: Đặc điểm của cây lúa ở giai đoạn nảy mầm đến 3 lá:**

1. Sống độc lập bằng rễ.
2. Sống chủ yếu nhờ chất dinh dưỡng trong phôi nhũ
3. Bén rễ, hồi xanh
4. Cần ít oxi